

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST  
Ngày: 21- 3 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Huỳnh Trọng Cẩn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Đang.
2. Bà Hoàng Hải Yến.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Lê Trương Bảo Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T tham gia phiên toà:*  
Ông Phạm Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50 /2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh P(Tên gọi khác: M), sinh ngày 10/03/1989, tại tỉnh T; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 211 đường L, phường B, thành phố H, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: Số 06/30 đường T, phường Đ, thành phố H, tỉnh T; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1963 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1967; gia đình có 03 anh em ruột; bị cáo là con đầu; sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1981; có 02 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013.

\* *Quá trình nhân thân:* Lúc nhỏ sống với gia đình, học đến lớp 02/12 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình.

- Năm 2010 sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Ngọc T nhưng không đăng ký kết hôn;

- Năm 2007 bị Công an thành phố H xử phạt hành chính 100.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo số Quyết định số 6060;

- Ngày 27/07/2010, bị Công an tỉnh T xử phạt 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo số Quyết định số 13412;
- Ngày 04/10/2011, bị Công an tỉnh T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo số Quyết định số 07;
- Ngày 07/08/2012, bị TAND tỉnh T xử phạt 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc phải nộp 17.830.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước (Bản án số 15/2012/HSST).
- Ngày 30/08/2017 đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng đến nay vẫn chưa chấp hành việc nộp số tiền 17.830.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Tiền án: Có 01 tiền án (Bản án số 15/2012/HSST).

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/11/2022, tạm giam từ ngày 09/11/2022 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố H, bị cáo có mặt.

\* *Người làm chứng*: Ông Võ Văn V, sinh năm 1962; địa chỉ: Số 185 đường Đ, phường B, thành phố H, tỉnh T, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 03/11/2022, Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) một mình đi xe thô đi đến đường L, phường B, thành phố H gặp một thanh niên tên Đ (Không rõ họ tên nhân thân, lai lịch, địa chỉ) mua 06 viên ma túy, loại hồng phiến với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua được ma túy, P cất giấu ma túy vào trong túi quần bên phải của P đang mặc trên người rồi đi bộ ra trước Siêu thị Coopmart số 06 Đ, phường B, thành phố H để đi xe thô về nhà. Khi P đang đứng trước Siêu thị Coopmart thì bị lực lượng Công an phường B, thành phố H phát hiện phối hợp với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải của P đang mặc trên người 01 gói ni lông bên trong có chứa 06 viên nén màu đỏ, P khai nhận tất cả đều là ma túy loại hồng phiến.

\* Vật chứng đã tạm giữ gồm:

Thu giữ trong túi quần bên phải P đang mặc trên người 01 (Một) túi ni lông màu trắng có viên đỏ bên trong chứa 06 (Sáu) viên nén màu đỏ.

\* Tại Bản Kết luận giám định số: 711/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận về vật chứng nghi là chất ma túy đã thu giữ trong vụ án như sau: 06 (Sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định có tổng khối lượng là: 0,5957g (Không phải năm chín năm bảy gam) là ma túy, loại Methamphetamine

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

+ 0,4957g (Không phải bốn chín năm bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 06 (Sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ;

+ Các vật dụng dùng để bao gói niêm P khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

\* *Về xử lý vật chứng*: Số ma túy hoàn lại sau khi đã giám định (Cùng các vật liệu dụng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định) đang tạm giữ nêu trên đến nay đang được tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS-HS ngày 14/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 03/11/2022.

\* *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Tịch thu và tiêu hủy đối với số ma túy hoàn lại sau khi đã giám định.

\* *Về án phí*: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 03/11/2022, tại trước nhà số 06 đường Đ, phường B, thành phố H, tỉnh T; Nguyễn Thanh P (tên gọi khác: M) có hành vi tàng trữ trái phép 0,5957g (Không phải năm chín năm bảy gam) ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phường B, thành phố H phát hiện, phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H bắt quả

tang. Với hành vi nêu trên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T đã truy tố Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Thanh P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý xã hội, sức khỏe của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển nòi giống, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội.

Mặt khác, bị cáo Nguyễn Thanh P có nhân thân xấu đã bị cơ quan Công an thành phố H xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” và nhiều lần bị Công an tỉnh T xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và đã bị Tòa án xử phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Lẽ ra, khi ra tù bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, cố gắng rèn luyện để trở thành một người tốt có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội. Bởi vậy, đối với Nguyễn Thanh P cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2012/HSST, ngày 07/8/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh T đã xử phạt Nguyễn Thanh P 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và buộc Nguyễn Thanh P phải nộp 17.830.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước, nhưng đến nay Nguyễn Thanh P vẫn chưa chấp hành nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) gói niêm P kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký Giám định viên Trần N, 02 chữ ký Điều tra viên Nguyễn Thị Thanh T, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và dòng chữ: “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Thanh P, bắt ngày 03/11/2022”. Hội đồng xét xử xét thấy đây là chất độc hại cần tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 03/11/2022.

\* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm P kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký Giám định viên Trần N, 02 chữ ký Điều tra viên Nguyễn Thị Thanh T, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và dòng chữ: “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Thanh P, bắt ngày 03/11/2022”. Vật chứng này thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh T.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: M) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Huỳnh Trọng Cần**